

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2006/QĐ-BNN

Hà Nội, ngày 06 tháng 02 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

*Quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức
của Viện Khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc*

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 220/2005/QĐ-TTg ngày 09/9/2005 của Thủ tướng Chính phủ Thành lập Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Viện Khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc được thành lập trên cơ sở Viện Nghiên cứu Chè, Trung tâm Nghiên cứu cây ăn quả Phú Hộ, Trung tâm Nghiên cứu nông nghiệp miền núi phía Bắc, Trung tâm Nghiên cứu Cà phê Ba Vì theo mục "g", Khoản "1", Điều 2 của Quyết định số 220/2005/QĐ-TTg ngày 09/9/2005 của Thủ tướng Chính phủ Thành lập Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam.

2. Viện Khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc là đơn vị sự nghiệp khoa học trực thuộc Viện khoa học Nông nghiệp Việt Nam, có nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ về nông lâm nghiệp phục vụ phát triển của Vùng Trung du miền núi phía Bắc (dưới đây gọi tắt là Vùng).

Tên giao dịch quốc tế tiếng Anh của Viện là: Northern Mountainous Agriculture and Forestry Science Institute, viết tắt là NOMAFSI.

3. Viện được nhà nước cấp kinh phí hoạt động, được sử dụng con dấu và mở tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Trụ sở chính của Viện đặt tại thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Nhiệm vụ của Viện

1. Xây dựng chương trình, dự án, kế hoạch nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ nông nghiệp, lâm nghiệp dài hạn, năm năm và hàng năm phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Vùng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện.

2. Thực hiện nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ về các lĩnh vực:

a) Nghiên cứu chọn, tạo, khảo nghiệm và phát triển giống cây trồng nông lâm nghiệp, cây đặc sản có giá trị hàng hóa cao, phù hợp với điều kiện tự nhiên và kinh tế của Vùng;

b) Nghiên cứu cơ sở khoa học, xây dựng biện pháp thâm canh tăng năng suất, chất lượng nông sản, nông lâm kết hợp, cải thiện và sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, đất, nước và bảo vệ môi trường;

c) Nghiên cứu các vấn đề nông thôn và thị trường nông lâm sản trong Vùng;

d) Nghiên cứu phát triển chăn nuôi hợp lý và hiệu quả trong Vùng;

đ) Nghiên cứu chế biến nông lâm sản và bảo quản sau thu hoạch.

3. Thực hiện nhiệm vụ khuyến nông Vùng.

4. Thực hiện hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, hợp tác chuyên gia và đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định của Nhà nước.

5. Liên kết hợp tác về nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, thử nghiệm kỹ thuật mới, đào tạo nguồn nhân lực thuộc lĩnh vực được giao với các tổ chức trong nước theo quy định của pháp luật.

6. Sản xuất kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật.

7. Quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực, kinh phí, tài sản được giao đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Viện

1. Lãnh đạo Viện:

Lãnh đạo Viện Khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc có Viện trưởng và các Phó Viện trưởng.

a) Viện trưởng: do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Viện.

b) Phó Viện trưởng: do Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam bổ nhiệm theo đề nghị của Viện trưởng và chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được Viện trưởng phân công.

2. Các phòng nghiệp vụ giúp Viện trưởng thực hiện nhiệm vụ:

- a) Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế;
- b) Phòng Tổ chức Hành chính;
- c) Phòng Tài chính Kế toán.

Các phòng có Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng.

3. Các bộ môn nghiên cứu:

- a) Bộ môn Cây lương thực và Cây thực phẩm;
- b) Bộ môn Khoa học đất và Sinh thái vùng cao;
- c) Bộ môn Nông lâm kết hợp;
- d) Bộ môn Hệ thống nông nghiệp;
- e) Bộ môn Công nghệ sinh học và nhân giống;
- f) Bộ môn Công nghệ sau thu hoạch.

Các bộ môn có Trưởng Bộ môn và Phó Trưởng Bộ môn.

4. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Viện:

- a) Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Cà phê chè;
- b) Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Rau hoa quả;
- c) Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Chè;
- d) Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Cây ôn đới;

M Trung tâm có Giám đốc và Phó Giám đốc.

Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Cà phê chè, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Cây ôn đới được sử dụng con dấu riêng, mở tài khoản tại Kho bạc theo ủy quyền của Viện trưởng và quy định của pháp luật.

5. Công ty Tư vấn Đầu tư phát triển Chè và Cây nông lâm nghiệp. Công ty được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giao Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam quy định nhiệm vụ cụ thể và phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Viện; Viện trưởng Viện Khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc quy định chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, quy chế hoạt động cho các tổ chức trực thuộc Viện; đăng ký hoạt động KHCN của Viện với các cơ quan có thẩm quyền theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 6. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ và Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Viện trưởng Viện Khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Cao Đức Phát